

I. Lý thuyết

- Học thuộc khái niệm ca dao, dân ca.
- Ôn tập tác phẩm thơ hiện đại Việt Nam: Học thuộc và nắm được nội dung, nghệ thuật, hoàn cảnh sáng tác của các tác phẩm sau:
 - + Qua Đèo Ngang- Bà Huyện Thanh Quan
 - + Bạn đến chơi nhà của Nguyễn Khuyến
 - + Bài ca Côn Sơn- Nguyễn Trãi
 - + Cảnh khuya- Hồ Chí Minh
 - + Tiếng gà trưa- Xuân Quỳnh
- Ôn tập Tiếng Việt: Nắm được các kiến thức về tiếng Việt trong học kỳ I, cụ thể
 - + Khái niệm và cách sử dụng từ láy
 - + Khái niệm và công dụng của từ trái nghĩa
 - + Khái niệm và công dụng của quan hệ từ.
 - + Khái niệm từ đồng nghĩa
 - + Khái niệm từ trái nghĩa
 - + Khái niệm từ đồng âm
- Cách làm bài văn biểu cảm : Biểu cảm về sự vật và con người.

II. Đề luyện tập: Học sinh làm hoàn chỉnh các đề bài sau vào vở đề cương

Phần 1 Văn học và tiếng Việt

Câu 1

Chép chính xác bài thơ “ Cảnh khuya”, cho biết tên tác giả và hoàn cảnh ra đời của bài thơ?

Câu 2

Đọc kĩ đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

.....
.....
.....
.....

Nghe xao động nắng trưa

Nghe bàn chân đỡ mỗi

Nghe gọi về tuổi thơ.

Em hãy:

- a. Chép chính xác những dòng còn thiếu để hoàn thành khổ thơ trên?.
- b. Bài thơ do ai sáng tác? Sáng tác năm nào? Hoàn cảnh sáng tác?

Câu 3: Đọc kĩ các câu thơ sau và trả lời câu hỏi

“ Tiếng suối trong như tiếng hát xa,
Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa”

- a. Hai câu thơ trên trích trong tác phẩm nào? Tác giả là ai? Cho biết thời gian và hoàn cảnh sáng tác của tác phẩm?
- b. Xác định và phân tích tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ trên?

Câu 4

Viết đoạn văn từ 3-5 câu(nội dung tự chọn), trong đó có sử dụng ít nhất một cặp từ trái nghĩa, gạch chân từ trái nghĩa đó.

Câu 5

Viết đoạn văn từ 4-6 câu(chủ đề tự chọn) trong đó sử dụng quan hệ từ. Gạch chân các quan hệ từ.

Câu 6

Viết đoạn văn từ 4-6 câu(chủ đề tự chọn) trong đó có sử dụng ít nhất 3 từ láy. Gạch chân các từ láy.

Phần 2: Tập làm văn

Đề 1 :Phát biểu cảm nghĩ về người thân của em.(ông, bà, bố, mẹ, anh chị...)

Dàn ý:

a. Mở bài:

- Tình cảm của em với những người thân như thế nào?
- Trong số những người thân đó, em yêu quý nhất là ai? Lí do.

b..Thân bài:

- Những đặc điểm ngoại hình và tính nết nào ở người đó khiến em ấn tượng và có nhiều cảm xúc ? Cảm xúc đó như thế nào ?(Nêu ngoại hình, tính cách , việc làm, hành động , lời nói, cử chỉ).

- Người đó gắn bó với em trong cuộc sống như thế nào?(trong học tập, sinh hoạt , khi vui , khi buồn...)

- Kỷ niệm nào với người đó khiến em nhớ nhất và có cảm xúc nhiều nhất?

- Tình cảm của người đó dành cho em như thế nào và tình cảm của em dành cho người đó như thế nào?

- Em đã làm những gì để thể hiện tình yêu của mình với người ấy? Thử tưởng tượng nếu một ngày người ấy không còn thì em sẽ có thái độ và suy nghĩ gì?

c. Kết bài:

- Tình cảm của em với người đó trong hiện tại và mong ước gì cho người đó trong tương lai.

- Những việc làm , hành động mà em có thể làm để đền đáp công ơn/ nơi gương người thân.

Đề 2 : Cảm nghĩ về thầy (cô) giáo mà em yêu quý .

Dàn ý:

a. Mở bài

- Tình cảm của em với tất cả thầy cô giáo như thế nào ?

- Trong số những thầy cô đó, em yêu quý nhất là ai ? Lí do .

b. Thân bài

- Nêu đặc điểm về ngoại hình (Kết hợp kể, tả, biểu cảm và các phương pháp so sánh, liên tưởng, tưởng tượng....) : Tuổi, dáng người, khuôn mặt, đôi mắt, nụ cười, giọng nói, cách ăn mặc, nước da....

- Biểu cảm về tính tình, thái độ, sở thích, công việc

- Thầy cô gắn bó với em trong cuộc sống như thế nào?(trong học tập, sinh hoạt , khi vui , khi buồn, ...)

- Kỷ niệm giữa em và cô => đây là phần quan trọng nhất, em có thể sáng tạo ra nhiều câu chuyện như: Học yếu, thiếu tự tin, mặc cảm sau đó được cô động viên, tạo điều kiện...; gia đình có chuyện buồn, không thiết tha học, học tập sa sút, chán nản... cô biết chuyện, động viên, kể câu chuyện về tấm gương, mua tặng đồ, thường ghé nhà thăm hỏi, khích lệ...; mới chuyển trường, xa lạ, không có bạn bè, tự ti... cô giúp đỡ vượt qua khó khăn...)

- Biểu cảm trực tiếp:

+ Tình cảm, cảm nhận , suy nghĩ của em về thầy cô.

+ Tình cảm của thầy cô dành cho em như thế nào ?

- Em sẽ làm những gì để thể hiện tình yêu của mình với thầy cô ?

- Thử tưởng tượng nếu một ngày nào đó mà không gặp được thầy cô thì em sẽ có thái độ và suy nghĩ gì ?

c. Kết bài

- Tình cảm của em với thầy cô trong hiện tại và mong ước gì cho thầy cô trong tương lai.

- Những việc làm , hành động mà em có thể làm để đền đáp công ơn (noi gương) thầy cô.

Đề 3: Phát biểu cảm nghĩ về bài thơ Cảnh khuya của Hồ Chí Minh.

Dàn ý

a.Mở bài:

- Giới thiệu về nguồn gốc và nội dung bài thơ.
- Bài thơ Cảnh Khuya được chủ tịch Hồ Chí Minh sáng tác vào năm 1947 trong thời kì chiến tranh chống Pháp, tại chiến khu Việt Bắc
- Hồ Chí Minh không chỉ là vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam mà còn là một nhà văn, nhà thơ lớn của đất nước. Bài thơ Cảnh khuya là một trong những tác phẩm thơ tiêu biểu của Người.

Giữa cuộc kháng chiến đầy gian khổ, Bác vẫn giữ vững ung dung, tự tại, lạc quan, vẫn dành cho mình những phút giây thanh thản để thưởng thức vẻ đẹp kì diệu của thiên nhiên. Bác coi thiên nhiên là nguồn động viên tinh thần đối với mình

b.Thân bài:

_ Cảnh đẹp của đêm trăng nơi núi rừng Việt Bắc;

+ Âm thanh: “Tiếng suối trong như tiếng hát xa”. Bác đã có sự so sánh đầy **độc** đáo, âm thanh của thiên nhiên được so sánh với âm thanh tiếng hát du dương, tha thiết. Qua đó gợi cho người đọc một liên tưởng, tiếng suối vô cùng gần gũi với con người, cũng có sức sống trẻ trung như con người.

+ Hình ảnh: “Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa”

Bác đã điệp từ “lồng” làm cho bức tranh thiên nhiên có nhiều tầng lớp, đường nét, hình khối

Bức tranh chỉ có hai màu sáng tối, đen trắng song vẫn tạo nên vẻ đẹp lung linh, huyền ảo, ấm áp hòa hợp quán quýt do âm hưởng của từ lồng

_ Tâm trạng của nhà thơ

+ Điệp ngữ “chưa ngủ” thể hiện sự chuyển biến bất ngờ, tự nhiên của tâm trạng; đồng thời mở ra hai nét tâm trạng của tác giả

+ Chưa ngủ vì cảnh đẹp, thể hiện được chất thi sĩ trong con người của Bác; chưa ngủ vì lo lắng cho tương lai, cho vận mệnh của đất nước, đây lại là tinh thần của một con người yêu nước, một chiến sĩ cách mạng thực thụ.

c. Kết bài:

Khái quát về giá trị nội dung cũng như nghệ thuật của bài thơ: Thể hiện sống động bức tranh thiên nhiên trong đêm khuya ở núi rừng Việt Bắc, đồng thời phác họa thành công bức chân dung của người chiến sĩ cách mạng yêu nước, hết lòng lo lắng cho vận mệnh của đất nước.

Đề 4: Phát biểu cảm nghĩ về bài thơ Bạn đến chơi nhà của Nguyễn Khuyến.

a.Mở bài

– Thơ Nguyễn Khuyến phản ánh tâm trạng đau buồn của ông trước thời cuộc rối ren, suy tàn.

– Một số bài ông viết về tình làng xóm, tình bạn bè tri âm tri kỉ. Đó là những bài thơ rất cảm động. Bạn đến chơi nhà là một ví dụ tiêu biểu.

– Bài thơ ra đời trong thời gian Nguyễn Khuyến đã cáo quan về sống ẩn dật tại quê nhà, nội dung thể hiện tình bạn già khăng khít, keo sơn giữa hai vị quan thanh liêm đều đã rời xa vòng danh lợi. Tình cảm chân thành ấy đã vượt qua mọi nghi lễ tầm thường của cuộc sống.

a. Thân bài

* Tình bạn già tri âm, tri kỉ:

+ Câu đề (câu 1): Đã bấy lâu nay bác đến nhà

– Sự phá cách của tác giả ở chỗ: trong thể thơ bát cú Đường luật thì phần đề thường có 2 câu (phá đề, thừa đề) nhưng ở bài thơ này chỉ có một câu.

– Câu thơ như một lời chào hỏi mừng rỡ, thân tình của chủ nhân trước việc đến thăm của một người bạn già xa cách đã lâu ngày,

– Cách gọi bác vừa dân dã, vừa kính trọng, thể hiện sự gắn bó lâu dài, mật thiết giữa hai người.

+ 3 câu thực (2, 3, 4): Lời phân trần, thanh minh của chủ nhân về sự tiếp đón thiếu chu đáo của mình:

– Tác giả dùng tới 3 câu, trong khi thơ Đường luật phần này chỉ có 2 câu.

– Ngôn ngữ thơ như lời nói tự nhiên, mộc mạc của một ông lão nhà quê: Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa (lí do thứ nhất), Ao sâu nước cả khôn chài cá (lí do thứ hai), Vườn rộng rào thưa khó đuổi gà (lí do thứ ba.)

+ 2 câu luận: Tiếp tục phân trần thêm hai lí do: Cải chưa ra cây, cà mới nụ, Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa. Tính chất hài hước nằm ở ý : nhà có đủ cả, chẳng thiếu thứ gì (cá, gà, cải, cà, bầu, mướp...), chỉ tiếc là đều đang độ dở dang, chưa dùng được, nên đành tạ lỗi với khách. Nói có nhưng thực chất là không, vì cuộc sống của nhà thơ ở chốn quê nghèo rất thiếu thốn.

+ 2 câu kết : Sự thiếu thốn được đẩy lên cực điểm : Đầu trò tiếp khách, trầu không có (bắt nguồn từ câu: Miếng trầu là đầu câu chuyện trong dân gian nói về cách tiếp khách thông thường nhất, tối thiểu nhất cũng phải có trầu và nước.)

Tóm lại vật chất chẳng có gì, thôi thì: Bác đến chơi đây, ta với ta. Câu thơ này là linh hồn của bài thơ. Tất cả sự mừng rỡ, quý. trọng, chân tình đều hội tụ ở ba từ ta với ta. Chủ và khách, bác và tôi đã hòa làm một. Quả là tình bạn già sâu sắc, cảm động không có gì so sánh được

- Liên hệ suy nghĩ về tình bạn của bản thân về tình bạn.

c.Kết bài

– Giọng thơ tự nhiên, ngôn ngữ giản dị, trong sáng, hình ảnh quen thuộc gợi khung cảnh thiên nhiên tươi mát ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ.

– Cảnh và tình đan xen hài hòa, nhuần nhuyễn, ám áp tình tri âm, tri kỉ.

Hết